

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025

(Ban hành kèm theo Thông tư số 51/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
Quyết định 1440/QĐ-SGDĐT ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc phê duyệt
Chương trình Bổ sung nâng cao của Trường Mầm non Việt Triều Hữu nghị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo)



STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	<ul style="list-style-type: none">- 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/năm. Theo dõi đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao) (4l/năm); riêng lớp NT 1 và trẻ SDD thấp còi, trẻ có số cân cao hơn độ tuổi được cân đo hàng tháng. Trẻ được chăm sóc phòng SDD và béo phì.- 100% trẻ được khám tư vấn dinh dưỡng và sức khỏe.- 100% học sinh mới được khám đầu vào; những cháu có biểu hiện rối nhiễu tâm lý được tư vấn tham gia điều trị kịp thời, hiệu quả.- 100% trẻ được vào biểu đồ tăng trưởng, kịp thời thông báo kết quả đến phụ huynh, phối hợp có hiệu quả giữa gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.+ Tỷ lệ trẻ tăng cân: 100%	<ul style="list-style-type: none">- 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/năm. Theo dõi đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao) (4l/năm); riêng trẻ SDD thấp còi, trẻ có số cân cao hơn độ tuổi được cân đo hàng tháng. Trẻ được chăm sóc phòng SDD và béo phì.- 100% trẻ được khám tư vấn dinh dưỡng và sức khỏe.- 100% học sinh mới được khám đầu vào; những cháu có biểu hiện rối nhiễu tâm lý được tư vấn tham gia điều trị kịp thời, hiệu quả.- 100% trẻ được vào biểu đồ tăng trưởng, kịp thời thông báo kết quả đến phụ huynh, phối hợp có hiệu quả giữa gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.+ Tỷ lệ trẻ tăng cân: 100%+ Giảm tỉ lệ SDD, cuối năm học không còn trẻ

AO T
TRUC
MAM
TET
LIU
OS

	<ul style="list-style-type: none">+ Giảm tỉ lệ SDD, thấp còi, cuối năm học không còn trẻ SDD+ Giảm tỉ lệ trẻ có cân nặng cao hơn so với độ tuổi.+ Tăng tỉ lệ trẻ có chiều cao vượt trội so với độ tuổi.- Thực hiện có hiệu quả các qui định vệ sinh cá nhân trẻ.+ 100% trẻ nhà trẻ có nề nếp, kỹ năng vệ sinh, lao động tự phục vụ đơn giản, bước đầu biết lau mặt, rửa tay, đi vệ sinh, cầm cốc uống nước, trẻ lứa tuổi 24-36 tháng biết tự xúc ăn, biết sử dụng các đồ dùng cá nhân.- 100% trẻ được bảo đảm chất lượng bữa ăn, thực đơn phong phú với các món ăn mới, chế biến hợp khẩu vị của trẻ đảm bảo tỉ lệ calo theo độ tuổi, cân đối các chất dinh dưỡng, đảm bảo đủ lượng B1 và Canxi. Có chế độ ăn với trẻ SDD, trẻ thấp còi, trẻ có số cân cao hơn độ tuổi.- 100% trẻ được uống nước theo nhu cầu. 100% trẻ được tham gia ăn buffet hàng tháng hoặc trong những dịp lễ hội – sự kiện.- 100% trẻ được tham gia các dịch vụ CSND chất lượng cao theo nhu cầu: ăn sáng tại trường, tư vấn dinh dưỡng, đón trẻ sớm, trả trẻ muộn, lớp học vui về cuối tuần.- 100% trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm với thiên nhiên, tắm nắng.	<p>SDD.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Giảm tỉ lệ thấp còi, cuối năm còn 0 – 0,2% trẻ thấp còi.+ Giảm tỉ lệ trẻ có cân nặng cao hơn so với độ tuổi.+ Tăng tỉ lệ trẻ có chiều cao vượt trội so với độ tuổi.- Thực hiện có hiệu quả các qui định vệ sinh cá nhân trẻ.+ 100% trẻ MGB được tập tự lau mặt, rửa tay, xúc miệng nước muối, 75-80% trẻ có nề nếp kỹ năng vệ sinh, biết tự xúc cơm và biết lau mặt rửa tay đúng cách.+ 100% trẻ MGN được tập chải răng, 85-90% có nề nếp kỹ năng vệ sinh và biết lau mặt, rửa tay, tự xúc ăn, xúc miệng nước muối đúng cách và tham gia trực nhật.+ 100% trẻ MGL có nề nếp, kỹ năng vệ sinh lao động tự phục vụ và biết chải răng, lau mặt, rửa tay đúng cách, tham gia trực nhật.- 100% trẻ được bảo đảm chất lượng bữa ăn, thực đơn phong phú với các món ăn mới, chế biến hợp khẩu vị của trẻ đảm bảo tỉ lệ calo theo độ tuổi, cân đối các chất dinh dưỡng, đảm bảo đủ lượng B1 và Canxi. Có chế độ ăn với trẻ SDD, trẻ thấp còi, trẻ có số cân cao hơn độ tuổi.- 100% trẻ được uống nước theo nhu cầu. 100% trẻ được tham gia ăn buffet hàng tháng hoặc trong những dịp lễ hội – sự kiện.- Nhu cầu về năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1320 Kcal. Nhu cầu về năng lượng tại trường của 1 trẻ
--	--	---

		<ul style="list-style-type: none"> - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25 % đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu: Protit: 13 - 20 %; Lipit: 30 - 40 %; Gluxit: 47 - 50 %. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít / trẻ / ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Thích nghi với chế độ cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. - Trẻ khỏe mạnh, cơ thể phát triển cân đối. Cân nặng chiều cao phát triển tốt. Trẻ có các kỹ năng vận động tốt theo độ tuổi. - Làm được 1 số việc tự phục vụ bản thân trong việc ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. 	<p>trong một ngày (chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày): 615-726 Kcal.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bữa ăn: một bữa chính và một bữa phụ. + Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: bữa chính buổi trưa cung cấp từ 35% đến 40 % năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu: Protit: 13 - 20 %; Lipit: 25 - 35 %; Gluxit: 52 - 60 % Nước uống: khoảng 1.6 - 2.0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). Bổ sung nước uống vào những đợt trời nắng nóng (nước cam, sinh tố dưa hấu,...). - 100% trẻ được tham gia các dịch vụ chăm sóc nuôi dưỡng theo nhu cầu: ăn sáng tại trường, sàng lọc tư vấn tâm lý, tư vấn dinh dưỡng, đón trẻ sớm, trả trẻ muộn - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển theo lứa tuổi - Thực hiện các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. Có một số tố chất vận động như nhanh nhẹn, mạnh, bền, khéo theo độ tuổi - Có một số thói quen kỹ năng tốt trong ăn uống giữ gìn sức khỏe và đảm bảo an toàn của bản thân.
II	<p>Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện</p>	<p>- Nhà trường thực hiện chương trình chăm sóc-giáo dục trẻ nhà trẻ theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non chất lượng cao theo quyết định số 1440/QĐ-SGD&ĐT ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc phê duyệt Chương trình giảng</p>	<p>- Nhà trường thực hiện chương trình chăm sóc-giáo dục trẻ nhà trẻ theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non chất lượng cao theo quyết định số 1440/QĐ-SGD&ĐT ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc phê duyệt Chương trình giảng dạy bổ</p>

11/07/2024 09:11

		<p>dạy bổ sung nâng cao của Trường mầm non Việt Triều Hữu nghị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% các lớp Nhà trẻ tiến hành tiếp cận với một số phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới như: Phương pháp STEAM, kích thích tư duy. Đổi mới phương pháp tiếp cận trẻ, tạo môi trường giáo dục trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. 	<p>sung nâng cao của Trường mầm non Việt Triều Hữu nghị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% các lớp Mẫu giáo tiến hành tiếp cận với một số phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới như: Phương pháp STEAM, kích thích tư duy. Đổi mới phương pháp tiếp cận trẻ, tạo môi trường giáo dục trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo lĩnh vực	<p>96% trẻ đạt yêu cầu của độ tuổi. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lĩnh vực phát triển thể chất: Đạt 98% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: Đạt 97% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt 94% - Lĩnh vực phát triển TCXH-TM: Đạt 95% 	<p>98% trẻ đạt yêu cầu của độ tuổi. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lĩnh vực phát triển thể chất: Đạt 99% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: Đạt 98% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt 97% - Lĩnh vực phát triển TC và QHXX: Đạt 98% - Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 98%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ	<p>Đảm bảo theo yêu cầu cao nhất của tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường chất lượng cao với các dịch vụ giáo dục thỏa thuận.</p>	<p>Đảm bảo theo yêu cầu cao nhất của tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và trường chất lượng cao với các dịch vụ giáo dục thỏa thuận.</p>

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2024



Đinh Bích Hà